TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI D□ƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày: 30/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH – TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Minh và ông Nguyễn Văn Đoàn.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Hằng Nga, Thư ký Toà án nhân dân Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số 59/2023/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/QĐXXST-HS ngày 17/8/2023, đối với bị cáo **Đồng Văn L**, sinh năm 1978. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn B, xã L, Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 7/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông Đồng Văn K và bà Nguyễn Thị Th. Vợ là Đồng Thị Ng, đã L hôn. Bị cáo có 01 con sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo là người kHết tật nghe nói nặng theo Giấy xác nhận kHết tật của Ủy ban nhân dân xã Liên Hoà, Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương ngày 26/11/2013 và được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 230/VBGNQTGĐ ngày 18/7/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: "Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Đồng Văn L bị bệnh rối loạn phân liệt mức độ vừa. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã F21. Tại thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an Huyện Kim Thành từ ngày 21/4/2023 đến ngày 26/4/2023, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an Huyện Kim Thành và Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 26/4/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Lê Thị Thu Hiền – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**** Bị hại:*** Bùi Văn S, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn L, xã K, Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

**** Người có quyền lợi liên quan:*** Phạm Văn Ch, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn B, xã L, Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

**** Người làm chứng:*** Trần Văn T và Đồng Quang H. (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 21/4/2023, Đồng Văn L đem theo 01 thanh kim loại dài 47cm, một đầu được đánh dẹt, đi bộ vào quán bán hàng ăn sáng của gia đình anh Đồng Quang H, sinh năm 1976 ở cùng Thôn B, xã L, Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương chơi. Tại đây, L gặp ông Phạm Văn Ch, sinh năm 1963 ở cùng thôn đang ngồi ăn sáng (thanh kim loại trên L thường đem theo cả khi đi chơi và đi làm đồng). L hỏi mượn ông Chế chiếc xe máy nhãn hiệu ANGEL, biển số 34L4-3874, ông Chế đồng ý (L không nói với ông Chế mượn xe đi đâu). Sau đó, L để thanh kim loại ở trên võng xe máy của ông Chế rồi điều khiển xe đi đến thị trấn Phú Thái, Huyện Kim Thành chơi. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi qua khu vực trước cửa nhà ông Phạm Quốc Tuấn, sinh năm 1970 ở số nhà 60, phố Đồng Tâm, khu Đồng Văn, thị trấn Phú Thái, Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, L phát hiện thấy chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave Alpha, biển số 34P9-6376 của anh Bùi Văn S, sinh năm 1987, trú tại: Thôn L, xã K, Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đang dựng ở trước cửa nhà ông Tuấn không có người trông giữ, L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy của anh Tuấn để làm phương tiện đi lại. L điều khiển xe máy mượn của ông Chế quay lại, đi qua vị trí chiếc xe máy của anh S đang dựng khoảng 15 mét thì L dừng xe dựng ở đường rồi cầm theo thanh kim loại có đặc điểm nêu trên đi bộ về phía xe máy của anh S mục đích nếu không mở được ổ khoá xe thì sẽ dùng thanh kim loại trên để cậy mở ổ khoá. Khi đi gần đến chiếc xe máy của anh S, L phát hiện thấy chìa khoá xe máy vẫn cắm ở ổ khoá điện, L mở khoá và cho xe nổ máy dắt đi được khoảng 03 mét, lúc này, ông Trần Văn T, sinh năm 1965, trú tại số nhà 72, phố Đồng Tâm, Khu Đồng Văn, thị trấn Phú Thái đang ngồi ở phía trước cửa nhà mình phát hiện thấy L trộm cắp xe máy của anh S liền tri hô: *"trộm cắp"* và chạy đuổi theo L. Nghe thấy tiếng hô hoán của ông T, anh S từ trong nhà ông Tuấn chạy ra cửa thì nhìn thấy L dắt xe của anh S đang nổ máy đi khỏi vị trí dựng xe ban đầu được khoảng 05 mét và đâm vào bức tường nhà ông Tuấn, làm đổ xe ra đường. Anh S liền chạy đến cùng ông T bắt giữ được L sau đó trình báo Công an thị trấn Ph, Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu

HONDA loại Wave Alpha, biển số 34P9-6376; 01 thanh kim loại dài 47cm, một đầu được đánh dẹt và quản lý chiếc xe máy biển số 34L4-3874.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Huyện Kim Thành ngày 21/4/2023 kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave Alpha, biển số 34P9-6376 trị giá 6.000.000 đồng.

Ngày 24/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Kim Thành đã trả lại ông Phạm Văn Ch chiếc xe máy biển số 34L4-3874; trả lại anh Bùi Văn S chiếc xe máy biển số 34P9-6376. Anh S không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 03/8/2023, Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Đồng Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xác định Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm h, i, s, p,q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 328 Bộ luật hình sự. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

Bị hại Bùi Văn S xin vắng mặt tại phiên tòa, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi liên quan Phạm Văn Ch xin vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đồng Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s, p, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đồng Văn L từ 06 đến 08 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dài 47cm, một đầu được đánh dẹt.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Bùi Văn S và người có quyền lợi liên quan ông Phạm Văn Ch đều xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ ngày 21/4/2023, tại khu vực trước cửa nhà ông Phạm Quốc Tuấn, sinh năm 1970 ở số nhà 60, phố Đồng Tâm, khu Đồng Văn, thị trấn Phú Thái, Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Đồng Văn L đã lấy trộm của anh Bùi Văn S chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave Alpha, biển số 34P9-6376 trị giá 6.000.000 đồng.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra, Kết luận giám định pháp y tâm thần số 230/KLGĐ ngày 18/7/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Đồng Văn L bị bệnh rối loạn phân liệt mức độ vừa. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã F21. Tại thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Xác định: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm nhưng vì hám lợi riêng, không chịu lao động chân chính, nên đã cố ý tiếp tục phạm tội.

Do vậy, Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 03/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tại phiên tòa, đã truy tố bị cáo Đồng Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, Tòa án áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách L bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của Pháp luật và đảm bảo việc giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người kHết tật nặng; có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức khả năng điều khiển hành vi; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội; trước khi mở phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, p, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung vào ngân sách Nhà Nước, xét hoàn cảnh bị cáo là người kHết tật nặng; bị cáo thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội, bị cáo không có thu nhập, nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Văn S và người có quyền lợi liên quan Phạm Văn Ch đều tự nguyện không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác định 01 thanh kim loại dài 47cm, một đầu được đánh dẹt, là vật chứng của vụ án, vật không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển số 34L4-3874 ông Chế cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo đi trộm cắp tài sản; chiếc xe máy biển số 34P9-6376 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh S. Ngày 24/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Kim Thành đã trả lại ông Phạm Văn Ch chiếc xe máy biển số 34L4-3874; trả lại anh Bùi Văn S chiếc xe máy biển số 34P9-6376, là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự, tuy nhiên, bị cáo là người kHết tật nặng; được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; tại phiên tòa, bị cáo xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s, p, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Đồng Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đồng Văn L 07 (Bẩy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/4/2023.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dài 47cm, một đầu được đánh dẹt.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 09/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Kim Thành).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi liên quan;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Công an Huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS, Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS Huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ, Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ – nghiệp vụ , Công an Huyện Kim Thành;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Trung